

được 1 vụ trong năm. Trung bình nuôi khoảng 5 – 6 tháng là có thể bán. Bắt đầu nuôi từ khoảng tháng 6 âm lịch đến tháng 12 âm lịch sẽ thu hoạch. Trong những năm gần đây, giá lươn thường ở trong khoảng 37.000 – 45.000 đ/kg. Còn giá lươn vào mùa nghịch (trái vụ) 50.000 đ/kg. Nhưng thời điểm này ít có hộ nào có lươn để bán vì lý do không có lươn giống để nuôi. Việc cho lươn sinh sản nhân tạo chưa có kết quả khả quan. Việc nuôi lươn phần nhiều vẫn còn dựa vào may rủi. Khi lươn bị bệnh, người nuôi chỉ còn cách dùng thuốc của loài cá da trơn, nhưng chưa biết sử dụng loại thuốc nào và liều dùng thích hợp. Nghề nuôi lươn ở Vĩnh Trinh mang tính tự phát. Nắm rõ quy trình kỹ thuật nuôi và phòng trị bệnh, nguồn giống đảm bảo và vốn đầu tư là yếu tố mà người nuôi lươn rất cần được hỗ trợ.

Tác giả: Hồng Nguyệt

Nguồn: TC Khoa học và Đời sống, số 10/2004, tr. 73 – 74.

Câu chuyện nhà nông

VUA LÚA GIỐNG NGƯỜI DÂN TỘC KHƠ ME

Vua giống lúa là biệt danh của người dân địa phương đặt cho ông Thạch Vem, người nông dân Khơ me ở ấp Đại Trường, xã Phú Cần, huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh. Bình quân mỗi năm ông cung cấp cho bà con nông dân trong và ngoài tỉnh từ 15 đến 20 tấn giống lúa nguyên chủng và giống xác nhận. Điểm nổi bật là dưới sự trợ lực của các nhà khoa học mỗi năm ông đều tuyển chọn ra được bộ lúa giống mới, cho năng suất và phẩm chất gạo cao, thích nghi với điều kiện đất đai ở

địa phương. Riêng trong năm 2004, ông đã tuyển chọn được 2 giống lúa mới: MTL 325 và MTL 368 nằm trong 7 bộ giống thực nghiệm của Khoa Nông nghiệp - Trường Đại học Cần Thơ đưa về để ông trồng thử nghiệm.

Theo ông, hai giống lúa này có nhiều điểm vượt trội hơn các giống khác, thời gian sinh trưởng ngắn từ 90 đến 92 ngày, dẻo cơm, chịu phèn, cứng cây nên ít ngã đổ... Tuy sản xuất thử nghiệm ở 2 vụ khó (hè thu và thu đông) trong năm nhưng năng suất vẫn đạt 6 đến 6,5 tấn/ha và bán được giá cao hơn các loại lúa thường từ 300 đến 400 đồng/kg. Hai giống lúa này có đặc tính thân thấp, giấu bông, có nhiều bông con... ông khuyến cáo bà con nông dân khi đưa vào sản xuất cần chú ý phải bón phân theo bảng so màu lá lúa, bón cân đối giữa đạm- lân- kali. Vì nếu thừa đạm lúa trở dễ bị bệnh lép hạt; đặc biệt, cần chú ý phun thuốc đường hạt ở giai đoạn lúa đang trổ bông...

Ông kể, trước đây, ông cũng như bao nông dân khác chỉ trồng lúa thương phẩm, có thói quen sử dụng lúa thật làm giống, do giống lúa bị lẫn nhiều, thoái hóa nên sâu bệnh trên lúa xuất hiện nhiều, năng suất, chất lượng thấp...hiệu quả kinh tế đạt không cao, đời sống gia đình luôn gặp khó khăn. Qua theo dõi trên các phương tiện thông tin đại chúng ông mới biết hiện nay có nhiều giống lúa mới và giống lúa có vai trò quyết định đến năng suất, chất lượng và hiệu quả kinh tế. Từ đó, ông tự tìm đến các nhà khoa học ở Trung tâm khuyến nông, Viện lúa đồng bằng sông Cửu Long, Khoa Nông nghiệp - Trường Đại học Cần Thơ để tìm hiểu, học hỏi kỹ thuật trồng lúa giống và sự nghiệp sản xuất lúa giống của ông cũng bắt đầu khởi

nghiệp kể từ đó (năm 1996). Vụ lúa Đông Xuân 1998 - 1999, ông đã được Công ty giống và dịch vụ nông nghiệp tỉnh chọn ký hợp đồng sản xuất lúa giống trên toàn bộ diện tích 2,5 ha đất ông đang canh tác... Theo ông, để tuyển chọn ra những giống tốt có chất lượng, cần phải thử nghiệm qua vài ba mùa và xác định những giống nào phù hợp thì hiệu quả mới cao. Muốn nhân giống lúa nguyên chủng đòi hỏi người sản xuất phải thực hiện phương pháp cấy một tép. Tuy tốn nhiều ngày công nhưng bù lại lượng giống giảm rất lớn, ít tổn phân, lúa không bị lẫn, năng suất lại cao... Đối với sản xuất giống xác nhận thương áp dụng phương pháp sạ hàng hoặc sạ thưa, cần khử lẫn 3 đến 4 lần/vụ - bằng cách nhổ tay loại bỏ các cây lúa lẫn trên ruộng. Theo qui định của Công ty giống và Vật tư nông nghiệp giá 1 kg giống nguyên chủng bằng 2 kg lúa thương phẩm, 1 kg lúa giống xác nhận bằng 1,3 kg thương phẩm nên người sản xuất lúa giống có thu nhập cao hơn nhiều so với sản xuất lúa thương phẩm.

"Hữu xạ tự nhiên hương". hiện nay Vua lúa giống - Thạch Vem, không những nổi tiếng ở huyện Tiểu Cần, mà còn vang xa khắp nơi trong tỉnh; mỗi mùa vụ đều có nhiều hộ nông dân ở khắp nơi tìm đến ông để học hỏi kinh nghiệm hoặc mua lúa giống về sản xuất. Riêng đối với những hộ ở địa phương gặp khó khăn ông đều tính giá lúa giống bằng với giá lúa thương và tận tình hướng dẫn về phương pháp canh tác theo chương trình 3 tăng, 3 giảm để tăng thu nhập trong sản xuất lúa. Ông đang đề nghị với cơ quan chuyên môn thành lập "Câu lạc bộ nông dân sản xuất giống tại cộng đồng" để phân phối giống trực tiếp cho nông dân mà không phải qua trung gian. Được biết, tại Hội chợ quốc tế nông nghiệp Cần Thơ vào đầu năm 2003, tỉnh Trà Vinh có hai nhà nông được Bộ

nông nghiệp và Phát triển Nông thôn trao tặng giải thưởng Bông lúa vàng Việt Nam năm 2002, trong đó, có nhà nông người dân tộc Khơ me Thạch Vem.

Nguồn: Bản tin Sản xuất & Thị trường, số 1, ngày 06/01/2005.

III. Kỹ thuật và công nghệ bảo quản - chế biến - tiêu thụ

BẢO QUẢN SỮA DÊ

Sữa dê dễ tiêu hóa và hấp thu nhờ những tinh thể hình cầu trong chất béo của sữa dê rất nhỏ (nhỏ hơn 3micromet), nhỏ hơn nhiều lần so với sữa bò. Sữa dê còn có ưu điểm hơn sữa bò là không gây dị ứng, thực tế cho thấy, nhiều người uống sữa bò bị dị ứng, nhưng khi uống sữa dê họ lại không bị dị ứng. Mặt khác, trong sữa dê hầu như không nhiễm vi trùng lao, trong sữa bò thì thường có.

Sữa dê rất tốt, tuy nhiên chất lượng sữa dê còn phụ thuộc vào giống, tháng cho sữa, thức ăn và dinh dưỡng.

- Giống: mỗi giống dê có một loại sữa với chất lượng khác nhau. Dê cô, tỷ lệ chất béo cao hơn sữa của một số giống dê khác. Dê Bách Thảo, lượng protein cao hơn dê cô... tuy nhiên, mức độ chênh lệch đó thường không nhiều.

- Tháng cho sữa: chu kỳ sữa của dê thường kéo dài khoảng 5 tháng, thì tháng đầu và tháng cuối chất lượng sữa tốt hơn sữa ba tháng giữa chu kỳ. Mặc dù 3 tháng giữa chu kỳ sản lượng sữa nhiều hơn. Ngay trong ngày cho sữa, thì